

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-PT

Ngày: 22-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bé.

- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Mười.
Ông Nguyễn Văn Năm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quảng Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 54/2019/TLPT-HS ngày 09/9/2019 đối với bị cáo Đồng Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đồng Minh T, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1991 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng N và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2016/HSST, ngày 06/6/2016 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 14/10/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “*Xâm hại sức khỏe người khác*” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-UBND ngày 14/10/2016, bị cáo đã nộp phạt vào ngày 26/9/2018; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2018 đến ngày 27/8/2019 bị cáo chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi do bị nhồi máu cơ tim cấp; Bị cáo hiện nay đã chết.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2018, Đồng Minh T đến chùa T thuộc phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để thắp nhang. Tại đây, T thấy có nhiều tài sản quản lý sơ hở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 22 giờ ngày 28/11/2018, Đồng Minh T chuẩn bị một thanh sắt đầu dẹp bỏ vào trong túi xách, đón taxi đến chân núi T rồi đi bộ lên chùa T. Khi đến chùa, T vào chính điện của chùa, dùng thanh sắt đã chuẩn bị sẵn cạy cửa chính của chính điện đột nhập vào bên trong. Sau đó, T dùng thanh sắt cạy bung nắp thùng công đức, dùng tay lấy tiền bỏ vào túi xách.

Khi đang lấy tiền thì Đồng Minh T bị người của chùa T phát hiện bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang, Đồng Minh T đã lấy từ thùng công đức bỏ vào túi xách là 2.127.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi bảy ngàn đồng). Ngoài ra, khi đang lấy tiền T làm rơi xuống nền đất số tiền 85.500 đồng (tám mươi lăm ngàn năm trăm đồng). Tiền còn lại trong thùng công đức là 2.562.000 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi hai ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 2.127.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi bảy ngàn đồng). Là số tiền Đồng Minh T trộm cắp được trong thùng công đức của chùa T đã bỏ vào trong túi xách.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 2.562.500 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Là số tiền còn lại trong thùng công đức Đồng Minh T chưa lấy được.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 85.500 đồng (Tám mươi lăm nghìn năm trăm đồng). Là số tiền trong quá trình lấy trộm, Đồng Minh T làm rơi xuống nền đất.

- 01 (một) túi xách da màu đen, đã qua sử dụng, T sử dụng để cất tiền lấy được từ thùng công đức ở chùa T.

- 01 (một) thanh kim loại màu đen, dài 25cm, một đầu tròn, một đầu dẹp. Là công cụ T sử dụng để cạy cửa chính của chùa T và cạy thùng công đức.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Đồng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đồng Minh T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 29/11/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy, 01 túi xách da màu đen (đã qua sử dụng); 01 thanh kim loại màu đen, dài 25cm, một đầu tròn, một đầu dẹp là công cụ, phương tiện bị cáo Đồng Minh T dùng vào việc phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q).

Về án phí: Bị cáo Đồng Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo.

Ngày 14/8/2019, bị cáo Đồng Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 26/8/2019, bị cáo Đồng Minh T bị đau và nhập viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đến ngày 27/8/2019, bị cáo chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi do bị nhồi máu cơ tim cấp.

Tại phần kết luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị:

- Hủy và đình chỉ phần Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi về phần Quyết định hình phạt và phần án phí hình sự sơ thẩm.

- Về phần xử lý vật chứng của bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi: Tịch thu tiêu hủy, 01 túi xách da màu đen (đã qua sử dụng); 01 thanh kim loại màu đen, dài 25cm, một đầu tròn, một đầu dẹp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/11/2018, Đồng Minh T lén lút vào chùa T địa chỉ tại phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để trộm cắp tài sản. Khi vào trong chùa, bị cáo dùng thanh sắt phá ổ khóa thùng công đức trộm cắp số tiền 4.775.000 đồng. Trong lúc bị cáo đang lấy tiền trong thùng công đức thì bị người trong chùa phát hiện, bắt giữ và giao nộp cho Công an. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo 01 năm 08 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đã xử phạt bị cáo Đồng Minh T 01 năm 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy, bị cáo Đồng Minh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2018 để phục vụ cho quá trình giải quyết vụ án đến ngày 27/8/2019 bị cáo chết tại bệnh viện

đa khoa tỉnh Quảng Ngãi do lên cơn nhồi máu cơ tim cấp. Vì bị cáo đã chết, nên cấp phúc thẩm thấy cần hủy và đình chỉ một phần bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi về phần quyết định hình phạt và về phần án phí đối với bị cáo Đồng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[3] Về phần xử lý vật chứng: Bị cáo Đồng Minh T khi vào trong chùa T trộm cắp có mang theo 01 túi xách da màu đen để khi lấy được tiền thì cất, giữ trong túi và 01 thanh kim loại để nạy thùng công đức của nhà chùa. Đây là những công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Tòa án sơ thẩm khi tuyên về phần xử lý vật chứng đã tuyên tịch thu tiêu hủy, 01 túi xách da màu đen; 01 thanh kim loại màu đen, dài 25cm, một đầu tròn, một đầu dẹp là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên giữ nguyên về phần xử lý vật chứng tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Bị cáo Đồng Minh T đã chết nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 7 Điều 157; điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy và đình chỉ một phần bản án hình sự sơ thẩm số 50/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi về phần quyết định hình phạt và phần án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Đồng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy, 01 túi xách da màu đen (đã qua sử dụng); 01 thanh kim loại màu đen, dài 25cm, một đầu tròn, một đầu dẹp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q).

3. Bị cáo Đồng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Q;
- Công an thành phố Q;
- Chi cục THA dân sự thành phố Q;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé